

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY CP BẢO MINH
Năm báo cáo 2016, theo Phụ lục số II
(Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của
Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM (HOSE)

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên đầy đủ: Tổng Công ty cổ phần Bảo Minh
- Tên giao dịch: Bảo Minh
- Mã chứng khoán: BMI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 27GP/KDBH
- Vốn điều lệ: 830.498.888.000 VND (đến 31/12/2016 thực góp 913.540.370.000 VND).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2016: 2.171 tỷ đồng.
- Địa chỉ: Số 26 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
- Số điện thoại: (08) 3829 4180
- Số fax: (08) 3829 4185
- Hotline (24/7): 1800-588812
- Website: www.baominh.com.vn
- Email: baominh@baominh.com.vn
- Mạng lưới hoạt động: 59 công ty thành viên với 550 phòng ban giao dịch và khai thác trải đều toàn quốc.
- Nguồn nhân lực: 1.725 CBNV (49,6% là nữ) và 4.000 đại lý.

2. *Quá trình hình thành và phát triển*

- *Quá trình hình thành và phát triển:*

- + Ngày thành lập: 28/11/1994
- + Thời điểm niêm yết: 28/11/2006 tại HNX
21/04/2008 tại HOSE
- + Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:
 - ✓ Năm 1994: Bảo Minh được thành lập ngày 28/11/1994, khởi đầu cho quá trình hình thành thị trường BH Việt Nam.
 - ✓ Năm 1997: Bảo Minh góp vốn thành lập Công ty Bảo hiểm Liên hiệp (UIC)
 - ✓ Năm 1999: Góp vốn thành lập Công ty Liên doanh Bảo hiểm nhân thọ Bảo Minh – CMG, đây là liên doanh về BH nhân thọ đầu tiên tại Việt Nam; Được tặng thưởng Huân Chương Lao Động Hạng Ba.
 - ✓ Năm 2004: Bảo Minh chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Tổng Công ty cổ phần và được tặng thưởng Huân Chương Lao Động Hạng Nhì.
 - ✓ Ngày 28/11/2006: Cổ phiếu Bảo Minh với Mã chứng khoán là BMI chính thức niêm yết tại Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX).
 - ✓ Tháng 9/2007: Hoàn tất đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 434 tỷ đồng lên 755 tỷ đồng và thành công trong việc tìm nhà đầu tư chiến lược nước ngoài là Tập đoàn Tài chính Bảo hiểm AXA (Cộng hòa Pháp).
 - ✓ Năm 2008: Thành lập Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (BMSC), đồng thời chuyển niêm yết cổ phiếu BMI vào Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM (HOSE).
 - ✓ Năm 2009: Triển khai Dự án BEST (ứng dụng phần mềm lõi trong quản lý kinh doanh bảo hiểm) và được tặng thưởng Huân Chương Lao Động Hạng Nhất.
 - ✓ Năm 2011: Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên đã thông qua “Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2011 – 2016” lấy mục tiêu “Hiệu quả và phát triển bền vững” làm nòng cốt trong HĐKD, mở ra một bức tranh mới cho Bảo Minh trong thời kỳ hội nhập.
 - ✓ Năm 2014: Được chứng nhận “Doanh nghiệp Việt Nam phát triển bền vững”; VCCI tặng bằng khen “Đạt thành tích suất xất trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam”; Bộ Tài chính tặng bằng khen “Đạt nhiều thành tích nổi bật trong công tác đóng góp và phát triển thị trường BHVN”.
 - ✓ Năm năm liên tục từ 2009 đến 2014: Bảo Minh được công nhận là 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam. Được tổ chức công đoàn tuyên dương “Doanh nghiệp chăm lo tốt cho đời sống cho Người lao động” và được Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam tặng Cờ thi đua xuất sắc.

- ✓ Năm 2015: Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên đã chấp thuận về mặt chủ trương cho tăng vốn điều lệ thực góp từ 755 tỷ đồng lên 830,5 tỷ đồng. Được công nhận danh hiệu “Top 50 nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam”. Cũng trong năm này, Bảo Minh long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm ngày thành lập và đón nhận Cờ thi đua xuất sắc do Bộ Tài chính trao tặng.
- ✓ Năm 2016: Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên đã chấp thuận về mặt chủ trương cho tăng vốn điều lệ thực góp từ 830,5 tỷ đồng lên 913,5 tỷ đồng. Tổng Công ty đã hoàn tất việc đánh giá xếp hạng tín nhiệm, kết quả: A.M Best đánh giá năng lực tài chính Bảo Minh đạt B++
- Các sự kiện khác:
 - Năm 2010: Thành lập mới 3 trung tâm chuyên biệt, đó là Trung tâm tiếp nhận và xử lý thông tin (Call Center), Trung tâm Bồi thường Xe Ô tô tại TP. Hồ Chí Minh và Trung tâm Bồi thường Xe Ô tô tại TP. Hà Nội.
 - Năm 2011: Ban Bảo hiểm Nông nghiệp được thành lập nhằm chuyên nghiệp trong hoạt động kinh doanh, phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước.
 - Năm 2011: Thành lập Trung tâm Bảo hiểm Sức khỏe nhằm giúp Bảo Minh nâng cao năng lực phục vụ khách hàng, đặc biệt thông qua các Nhà môi giới bảo hiểm.
 - Năm 2011: Cùng với IBM ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược phát triển CNTT giai đoạn 2011 – 2016 phù hợp Chiến lược kinh doanh của Bảo Minh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện chất lượng sản phẩm dịch vụ và chuyên nghiệp hóa trong quản trị điều hành.
 - Năm 2012: Bước đầu thực hiện các giải pháp tái cấu trúc doanh nghiệp theo định hướng của Bộ Tài chính.
 - Năm 2014: hoàn tất việc tái cấu trúc doanh nghiệp. Đến 31/12/2015, VP trụ sở chính Bảo Minh gồm có 24 phòng/ban/trung tâm chức năng và một Trung tâm đào tạo chuyên biệt.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Kinh doanh Bảo hiểm phi nhân thọ.
 - + Kinh doanh Tái bảo hiểm phi nhân thọ.
 - + Đầu tư tài chính.
- Địa bàn kinh doanh: trên toàn lãnh thổ Việt Nam và tại nước ngoài phù hợp với quy định của luật pháp.
- Thời hạn hoạt động: vô hạn.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị:
- Cơ cấu bộ máy quản lý:
 - 24 phòng/ban/trung tâm chức năng thuộc trụ sở chính.

- 1 Trung tâm đào tạo chuyên biệt.
- 59 công ty thành viên với 550 phòng ban giao dịch và khai thác trải đều toàn quốc.
- Công ty liên kết/liên doanh:
 - Công ty Bảo hiểm Liên Hiệp (UIC), vốn điều lệ 300 tỷ đồng, Bảo Minh sở hữu 48,45% vốn điều lệ.
 - Trụ sở chính của UIC đặt tại Hà Nội.
- Cơ cấu góp vốn tại Bảo Minh (tính đến thời điểm 31/12/2016):

Tên cổ đông	Số vốn góp (VNĐ)	Tỉ lệ (%)
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)	463.173.480.000	50,70%
Tập đoàn Tài chính Bảo hiểm AXA (Pháp)	152.097.000.000	16,65%
Tập đoàn Chevalier (Hong Kông)	51.626.460.000	5,65%
CBNV Bảo Minh và cổ đông bên ngoài	246.643.430.000	27,00%
TỔNG CỘNG	913.540.370.000	100%

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty:
 - Xây dựng và phát triển Bảo Minh thành doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam, phát triển toàn diện, hiệu quả và bền vững trong lĩnh vực tài chính.
 - Mạng lưới hoạt động phủ kín, sẵn sàng cung cấp các dịch vụ bảo hiểm tốt nhất cho mọi nhu cầu bảo hiểm của xã hội.
 - Từng bước phát triển dịch vụ ra thị trường bảo hiểm nước ngoài, trước mắt là Lào và Campuchia.
 - Lấy việc hợp tác với các khách hàng, cổ đông làm đòn bẩy để phát triển.
 - Mô hình tổ chức hoạt động kinh doanh thực hiện theo hướng: chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa, quản lý tập trung, hành động thống nhất; Chú trọng đến việc đầu tư và phát triển kinh doanh tại các địa bàn trọng tâm, trọng điểm, các nghiệp vụ bán lẻ, hiệu quả cao.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
 - ✓ Ưu tiên đầu tư và phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phần mềm quản lý; Coi công nghệ thông tin là đòn bẩy trong việc tổ chức, quản lý và điều hành doanh nghiệp cũng như đối với việc phục vụ và chăm sóc khách hàng.

- ✓ Xây dựng đội ngũ con người Bảo Minh là người có đức, có tâm huyết, có trình độ chuyên môn cao đáp ứng làm việc trong môi trường kinh tế hội nhập.
 - ✓ Xây dựng văn hóa riêng của Bảo Minh theo hướng: Nội bộ đoàn kết, trình độ chuyên nghiệp cao, tác phong làm việc hiện đại chính quy và phục vụ khách hàng chu đáo tận tình theo đúng các quy định thống nhất của Bảo Minh.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Bảo Minh: Sự an toàn, hạnh phúc và thành đạt của khách hàng và xã hội là mục tiêu hoạt động của chúng tôi.
6. *Các rủi ro:*
- Sự suy thoái, sụt giảm kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng làm sụt giảm nhu cầu bảo hiểm, khả năng thanh toán của các doanh nghiệp và người dân.
 - Sự biến đổi khí hậu làm gia tăng các rủi ro: Bão, khô hạn, lũ lụt, lốc xoáy, xâm thực của nước biển.
 - Sự mất cân đối về phương tiện giao thông và hạ tầng, an toàn lao động.
 - Sự thay đổi trong các chính sách của nhà nước liên quan tới Bảo Hiểm.

II. **Tình hình hoạt động trong năm 2016:**

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:*

– **Kết quả hợp nhất hoạt động trong năm:**

Lợi nhuận trước thuế đạt	:	222.747.019.135 đ
Lợi nhuận sau thuế đạt	:	182.413.589.694 đ
Tổng tài sản	:	5.125.558.803.118 đ
Trong đó		
- Tài sản ngắn hạn	:	3.905.893.539.834 đ
- Tài sản dài hạn	:	1.219.665.263.284 đ
Tổng nguồn vốn	:	5.125.558.803.118 đ
Trong đó		
- Nợ phải trả	:	2.954.397.275.790 đ
- Vốn chủ sở hữu	:	2.171.161.527.328 đ

Công nợ phí bảo hiểm đã được giải quyết tốt, về số tuyệt đối giảm 56 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2015.

Lợi nhuận gộp kinh doanh bảo hiểm gốc đạt 207.349.353.433 tỷ đồng, bằng 114,44% so với cùng kỳ năm 2015.

Lợi nhuận trước thuế: đạt 147,51% kế hoạch, và tăng trưởng 64,46% so với cùng kỳ năm trước.

Một số yếu tố ảnh hưởng đến kết quả HĐKD năm 2016:

❖ Doanh thu:

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc là : 3.102 tỷ đồng đạt 102,71% so với kế hoạch, tăng trưởng 10% so với cùng kỳ năm trước;
- Doanh thu nhận tái bảo hiểm: 371,8 tỷ đồng đạt 103,28% so với kế hoạch, tăng trưởng 10,5% so với cùng kỳ năm trước.
- Doanh thu HĐ tài chính: 277,2 tỷ đồng đạt 131,99% so với kế hoạch, tăng trưởng 40,96% so với cùng kỳ năm trước

Một số nguyên nhân:

– Nền kinh tế tiếp tục đà phục hồi, tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước tuy nhiên, cả năm 2016 tăng trưởng GDP đạt 6,21% thấp hơn kế hoạch đề ra (6,7%). Năm 2016, thị trường bảo hiểm Việt Nam vẫn giữ được đà tăng trưởng ấn tượng. Các DNBH đã khắc phục khó khăn thách thức, nắm bắt cơ hội, tiếp tục tái cơ cấu, nâng cao năng lực cạnh tranh và quản lý điều hành để hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh, tăng trưởng phí bảo hiểm từ 12% đến 14% so với năm 2015.

– Ngành bảo hiểm tiếp tục là tấm lá chắn tài chính cho người tham gia bảo hiểm và tăng cường các dịch vụ tiện ích chăm sóc khách hàng. Nhu cầu về bảo hiểm tại Việt Nam tiếp tục tăng, nhận thức của người dân và các tổ chức kinh tế về vai trò của bảo hiểm tiếp tục được nâng cao.

– Tình hình cạnh tranh hoạt động kinh doanh bảo hiểm vẫn khốc liệt và kém lành mạnh, phi kỹ thuật, nhiều doanh nghiệp bảo hiểm chủ trương giành thị phần khai khác bằng mọi giá dẫn đến nguy cơ rủi ro cao. Chính phủ đã ban hành những qui định tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của doanh nghiệp bảo hiểm (Nghị quyết số 63, nghị định số 91, thông tư 151 liên quan đến một số giải pháp về thuế). Bộ Tài Chính tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh bảo hiểm theo hướng tháo gỡ vướng mắc, giúp đỡ, hỗ trợ DNBH (Nghị định 73/2016/NĐ-CP), Ban soạn thảo pháp luật Quốc hội đang quan tâm tới việc thể chế hóa luật hình sự điều chỉnh các hành vi trục lợi bảo hiểm.

❖ Bồi thường:

Năm 2016, tổng số tiền bồi thường thuộc TNGL là 1.065 tỷ đồng, tỷ lệ bồi thường trên doanh thu phí BH thuần đạt 41,29% và bằng 101,91% so với cùng kỳ.

– Số các hồ sơ tồn đọng giảm và dự phòng bồi thường cũng giảm so với cùng kỳ.

Một số nguyên nhân:

– Tình hình tai nạn, tổn thất và thiên tai bất khả kháng vẫn gia tăng.

– Giá cả nguyên liệu, nhân công, sửa chữa, thay thế, chi phí thuốc men tiếp tục tăng cao làm cho chi phí bồi thường tăng cao.

– Một số vụ tổn thất lớn đã thực hiện duyệt chi trả bồi thường lớn trong năm như Ngân Sơn (Hồ sơ số PFF/C0227938/15): duyệt chi bồi thường 90 tỉ (năm 2015 đã thực hiện chi trả 50 tỷ), Dệt Hà Nam (Hồ sơ số PFF/C0193296/14): duyệt chi bồi thường 54,5 tỷ, VinaTawana Container (Hồ sơ số PFA/C0215932/15): đã chi trả bồi thường 30.9 tỉ...

❖ Chi phí:

– Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm cả năm 2016 là 2.522 tỷ đồng chiếm 92,4% doanh thu thuần HĐKDBH.

– Chi phí HĐ tài chính đạt 103,5 tỷ VNĐ bằng 109,06% so với năm 2015

❖ Đánh giá chung:

– Tổng doanh thu phí bảo hiểm: 3.473,8 tỷ đồng, đạt 102,78% so với kế hoạch và tăng trưởng so 10% so với cùng kỳ năm trước.

– Lợi nhuận thuần HĐKD bảo hiểm: 48,9 tỷ đồng đạt 106,26% so với KH, tăng trưởng 47,09% so với năm 2015

– Lợi nhuận hoạt động tài chính: 173,7 tỷ đồng đạt 165,41% so với KH, tăng trưởng 70,7% so với năm 2015

– Lợi nhuận kế toán trước thuế : 222,7 tỷ đồng, bằng 147,51% so kế hoạch, tăng trưởng 64,46% so với năm 2015.

– Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu thuần HĐKDBH đạt 1,8%, tỷ lệ chi phí kết hợp đạt 98,2%

– Tình hình thu nợ và quản lý nợ có nhiều tiến bộ và hiệu quả

2. Tổ chức và nhân sự:

– Danh sách Ban Điều Hành:

S T T	Họ tên	Phòng, Ban	Chức vụ	Ngày vào làm	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn		Cổ phiế u BMI	% Vốn điều lệ
						Bằng cấp	Chuyên ngành		
1	Lê Văn Thành	BĐH	Tổng giám đốc	01/07/19 87	09/02/19 60	Đại học	Luật quốc tế	11,2 80	0.01%
2	Phạm Xuân Phong	BĐH	Phó Tổng giám đốc	08/06/19 87	28/08/19 57	Đại học	Tài chính - Kế toán	10,9 60	0.01%
3	Nguyễn Thế Năng	BĐH	Phó Tổng giám đốc	01/08/20 04	02/04/19 63	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	14,3 10	0.02%
4	Nguyễn Phú Thùy	BĐH	Phó Tổng giám đốc	01/09/19 91	28/07/19 68	Đại học	Kế toán	9,46 0	0.01%
5	Trịnh Xuân Dung	BĐH	Phó Tổng giám đốc	xx12/19 94	24/6/197 2	Tiến sĩ	Bảo hiểm	6,05 0	0.01%

- Những thay đổi trong ban điều hành: không
- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Tổng số CBNV đến 31/12/2016 là 1.725 người, các chính sách đối với người lao động không có thay đổi.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Năm 2016, Tổng Công ty đã thực hiện chuyển nhượng 100% cổ phiếu Bảo hiểm Bưu điện, lãi từ hoạt động chuyển nhượng: 77 tỷ; chuyển nhượng 100% cổ phần tại Công ty Chứng khoán Bảo Minh, lãi từ hoạt động chuyển nhượng: 23 tỷ; hoán đổi cổ phiếu của Công ty Tài chính Sông Đà, sang cổ phiếu của ngân hàng Quân đội, ghi nhận lỗ từ hoạt động hoán đổi: 26 tỷ.

b) Ngoài ra, trong năm 2016 Tổng Công ty không có các khoản đầu tư lớn ngoài các khoản tiền đầu tư dưới hình thức tiền gửi tại các tổ chức tín dụng.

c) Công ty liên kết:

❖ Công ty liên doanh:

- Công ty Bảo hiểm Liên hiệp (gọi tắt là “Công ty liên doanh”) là Công ty liên doanh giữa Tổng Công ty CP Bảo Minh, Công ty Bảo hiểm Sompo Japan (thành lập tại Nhật Bản) và Công ty Bảo hiểm TNHH LIG (thành lập tại Hàn Quốc) được thành lập tại Việt Nam theo hình thức công ty liên doanh giữa Tổng Công ty, Công ty Bảo hiểm Sompo Japan (thành lập tại Nhật Bản) và Công ty Bảo hiểm TNHH LIG (thành lập tại Hàn Quốc) với thời hạn hoạt động là 25 năm theo Giấy phép đầu tư số 2003/GP ngày 01 tháng 11 năm 1997 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 09GP/KDBH ngày 29 tháng 4 năm 2010 do Bộ Tài chính cấp. Tổng Công ty sở hữu 48,45% vốn điều lệ (tương đương với 48,45% quyền biểu quyết). Hoạt động chính của UIC là kinh doanh các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ, thực hiện hoạt động nhận nhượng tái bảo hiểm liên quan đến các nghiệp vụ bảo hiểm UIC được phép kinh doanh, thực hiện các dịch vụ liên quan gồm: giám định, điều tra, tính toán phân bổ tổn thất, đại lý giám định và xét giải quyết bồi thường từ bên thứ ba.

4. Tình hình tài chính

Trong năm 2016, Kiểm toán Nhà nước (KTNN) đã tiến hành kiểm toán các báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Tổng Công ty. Các bút toán điều chỉnh liên quan đến số liệu của năm 2015 đã được điều chỉnh trực tiếp vào số liệu đầu kỳ tại ngày 01 tháng 01 năm 2016. Chi tiết các bút toán điều chỉnh và việc trình bày lại số liệu đầu kỳ được thể hiện trong thuyết minh số 38 – Các dữ liệu tương ứng trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

a) Tình hình tài

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	5.125.558.803.118	4.906.223.134.307	4,47%
Doanh thu thuần (bảo hiểm, tài chính)	3.006.503.652.663	2.646.244.604.597	13,61%

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng giảm
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (bảo hiểm, tài chính)	222.559.849.291	134.975.003.347	64,89%
Lợi nhuận khác	187.169.844	464.966.493	-59,75%
Lợi nhuận trước thuế	222.747.019.135	135.439.969.840	64,46%
Lợi nhuận sau thuế	182.413.589.694	114.087.699.691	59,89%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức đồng	10%	10%	0

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,32 lần	1,20 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,32 lần	1,20 lần	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	58%	57%	
+ Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	42%	43%	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu /Tổng tài sản	76%	71%	Doanh thu KDBH, Doanh thu tài chính, doanh thu khác
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7%	5%	Doanh thu thuần H&KDBH
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8%	5%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4%	2%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Theo giấy phép thành lập và hoạt động, vông điều lệ đã góp của Tổng Công ty là 913.540.370.000 đồng. Mệnh giá cổ phần và số cổ phần của Tổng Công ty như sau:

	<u>31/12/2016</u>	<u>31/12/2015</u>
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	91.354.037	83.049.888
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	91.354.037	83.049.888
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu quỹ	-	-
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	91.354.037	83.049.888
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	91.354.037	83.049.888
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu.

Tổng Công ty chỉ phát hành một loại cổ phần phổ thông không được hưởng cổ tức cố định. Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức khi được công bố và có quyền biểu quyết theo tỉ lệ một quyền biểu quyết cho mỗi cổ phần sở hữu tại các cuộc họp cổ đông của Tổng Công ty. Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông đều có quyền thừa hưởng như nhau đối với giá trị tài sản thuần của Tổng Công ty.

b) Cơ cấu cổ đông: Vốn điều lệ đã được góp như sau (đã nêu trong mục I – Thông tin chung)

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

– Kết quả kinh doanh (phần II.1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*)

– Những công việc chính Tổng công ty đã đạt được :

- Nhằm phát triển doanh thu: Triển khai BM Direct tại BM Gia Lai. Triển khai thỏa thuận hợp tác với Direct Money trong phát triển khai thác qua kênh Vinaphone. Tiến hành hợp tác với các ngân hàng tại từng địa phương hỗ trợ các đơn vị tăng doanh thu từ kênh ngân hàng. Ký thỏa thuận hợp tác và thu được kết quả tốt từ các hợp tác HD Saison, FE Credit. Tiếp tục hợp tác toàn diện với Home Credit .
- Các ban nghiệp vụ và Phòng QTRR, Pháp chế xây dựng phát triển các sản phẩm mới để phát triển kinh doanh bán qua kênh ngân hàng, công ty tài chính như sản phẩm bảo hiểm rủi ro tài chính, sản phẩm bảo hiểm người sử dụng thẻ tín dụng...

- Tăng cường công tác quản lý giám sát các đơn vị ở cấp BDH chuyên trách ngoài việc giám sát của các ban chức năng tại trụ sở chính.
- Hoàn tất việc thay đổi mô hình tổ chức của TTBHSK thành Bảo Minh Gia Định. Điều chuyển chức năng quản lý dòng tiền, kế toán tái bảo hiểm về Ban TCKH cho phù hợp với quy trình và kiểm soát tốt dòng tiền để đầu tư và đòi công nợ tái; Thành lập phòng phát triển kinh doanh trên TSC để tăng cường công tác phát triển bán hàng vi mô. Bổ sung, tăng cường, thay thế lãnh đạo cho các công ty thành viên, các ban TSC, như: Ninh Bình, Bình Dương, Đà Nẵng, Yên Bái, Bình Định, Ban Marketing, Phòng QTRR, Phòng Phát triển kinh doanh...
- Tổ chức được các lớp đào tạo về hàng hóa, bảo hiểm tài sản, đào tạo bảo hiểm cơ bản.
- Đã ban hành nhiều quy trình và hướng dẫn, văn bản phục vụ hoạt động kinh doanh tại TSC và các cty thành viên: như sửa đổi ban hành 6 Quy chế liên quan đến TCNS: Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo các công ty thành viên, lãnh đạo TSC, Quy chế tuyển dụng, Quy chế khen thưởng cho các công ty thành viên, và TSC, Quy chế bổ sung BDH...; Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCty CP Bảo Minh; Quy chế đầu tư; Quy trình tiếp nhận thông tin và chuyển cuộc gọi; Quy trình thanh toán tiền bồi thường tại các trung tâm bồi thường. Quy định ủy quyền theo phân cấp nghiệp vụ bảo hiểm.
- Công tác quản lý và xử lý nợ, đòi nợ bảo hiểm gốc, tái bảo hiểm, nợ đầu tư tiếp tục tăng cường. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra kiểm toán nội bộ tại các đơn vị, kiểm tra về hoa hồng và đại lý.
- Hoàn tất việc đánh giá xếp hạng tín nhiệm, kết quả: A.M Best đánh giá năng lực tài chính Bảo Minh đạt B++
- Hoàn tất xây dựng và đưa vào sử dụng trang web báo cáo nghiệp vụ XCG, trích xuất dữ liệu nhắc tái tục bảo hiểm qua dịch vụ tin nhắn brand name; Đang tìm kiếm giải pháp công cụ bán bảo hiểm online, hỗ trợ giám định trực tuyến. Hoàn tất đưa vào sử dụng công cụ “Quản lý lịch họp của TSC”.
- Tăng cường công tác trao đổi làm việc với các nhà TBH để thu xếp TBH, nâng cao capacity nhận BH của BM để hỗ trợ tốt hơn công tác phát triển kinh doanh.
- Kiểm soát nâng cao phân cấp ủy quyền tránh cạnh tranh nội bộ, chỉnh sửa các quy định về cơ chế ủy quyền để kiểm soát tránh rủi ro, nâng cao công tác pháp chế trong mọi khâu.
- Rà soát các danh mục đầu tư, tái cơ cấu các hạng mục đầu tư theo hướng đầu tư an toàn và hiệu quả..

2. *Tình hình tài chính*

- a) *Tình hình tài sản*
 - *Biến động tài sản:*

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	5.125.558.803.118	4.906.223.134.307	4,47%
Tài sản ngắn hạn	3.905.893.539.834	3.379.391.845.035	15,58%
Tài sản dài hạn	1.219.665.263.284	1.526.831.289.272	-20,12%

Tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn (76%) trong tổng tài sản, trong đó chủ yếu các khoản đầu tư ngắn hạn (31%), các khoản phải thu ngắn hạn (18%) và tài sản tái bảo hiểm (15%). Tài sản dài hạn chiếm 24% trong tổng tài sản trong đó các khoản đầu tư tài chính dài hạn chiếm 14%.

b) Tình hình nợ phải trả

– Biến động nợ phải trả:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng nợ phải trả	2.954.397.275.790	2.812.991.438.182	5,03%
Nợ ngắn hạn	2.954.239.107.060	2.812.837.269.462	5,03%
Nợ dài hạn	158.168.730	154.168.720	2,59%
Dự phòng nghiệp vụ BH	1.957.124.062.743	2.139.357.852.674	-8,52%

– Tổng nợ phải trả tăng 5,03% so với năm trước, chủ yếu là do công nợ phải trả về hợp đồng bảo hiểm. Các khoản phải trả khác ít có biến động.

– Dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm giảm so với năm trước.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Tiếp tục đẩy nhanh việc phục hồi và mở rộng kênh phân phối trực tiếp tại các quận huyện và qua đại lý và công tác viên đặc biệt các địa bàn trọng tâm để bán hàng và phục vụ khách hàng tại: TP.HCM, Hà Nội, Đồng Nai, Bình Dương để bán các sản phẩm XCG, con người, TSKT và hàng hóa.
- Tiếp tục cải tiến chương trình BEST để phù hợp với việc bán hàng thông thoáng, phục vụ khách hàng mọi nơi. Nâng cấp hệ thống SAP cho hệ thống quản lý tài chính kế toán.
- Giao kế hoạch theo năng suất lao động, giao đơn giá lương và chi phí theo tỷ lệ bồi thường định hướng phân đầu “Giảm” - nếu tỷ lệ BT vượt và “Tăng mạnh” - nếu tỷ lệ BT thấp hơn mức định hướng. TCTY kiểm soát chặt hơn việc giao định mức chi phí khai thác và lương của các Đơn vị đến tận khai thác viên, đại lý để sử dụng đồng lương và chi phí hiệu quả nhất.
- Cương quyết hoàn thiện nguồn nhân lực đặc biệt là vị trí lãnh đạo, kiên quyết thay thế lãnh đạo các đơn vị, ban... vi phạm các kỷ luật tài chính, các qui định khai thác, giám định, bồi thường, trực lợi, điều hành kinh doanh kém (không hoàn thành kế

hoạch nhiều năm, vượt định mức chi, bồi thường cao nhiều năm, kinh doanh không hiệu quả nhiều năm...), mất đoàn kết... gây ra hậu quả ảnh hưởng xấu tới kinh doanh của TCTY.

- Rà soát đánh giá một cách toàn diện về thị trường, các đối thủ cạnh tranh và có giải pháp phù hợp để phát triển kinh doanh cho những năm tới.
- Rà soát và cắt giảm chi phí trong toàn hệ thống, rà soát tình hình chi trả hoa hồng đại lý đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai.*

- “Hiệu quả và phát triển bền vững”
- Tăng trưởng 7-> 9%
- Có lãi về HĐKD Bảo hiểm gốc.
- Hoạt động đầu tư an toàn hiệu quả cao nhất

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

- Doanh thu bảo hiểm gốc : 3.102 tỷ đồng (đạt 102,71% kế hoạch, tăng trưởng 10% so với năm 2015).
- Doanh thu nhận tái bảo hiểm: 371,8 tỷ đồng (đạt 103,28 % kế hoạch, tăng trưởng 10,5 % so với năm 2015).
- Doanh thu hoạt động tài chính : 277,2 tỷ đồng (đạt 131,99 % kế hoạch, tăng trưởng 40,96% so với năm 2015).
- Lợi nhuận thuần từ HĐKDBH : 48,9 tỷ đồng (đạt 106,26 % kế hoạch, tăng trưởng 47,09% so với năm 2015).
- Lợi nhuận từ hoạt động tài chính : 173,7 tỷ đồng (đạt 165,41% kế hoạch, tăng trưởng 70,7% so với năm 2015).
- Lợi nhuận trước thuế : 222,7 tỷ (đạt 147,5% kế hoạch, tăng trưởng 64,46% so với năm 2015).
- Lợi nhuận sau thuế : 182,4 tỷ đồng (tăng trưởng 59,89% so với năm 2015).

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Việc giám sát hoạt động của BDH và các cán bộ quản lý khác HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT Bảo Minh.

- Đầu năm HĐQT đã phê duyệt hệ thống tiêu chí đánh giá công việc và chế độ khen thưởng năm 2016 (KPI) của các TV BDH và GD các Ban TSC, giữa năm có đánh giá và cuối năm có kiểm điểm nhận xét cụ thể. Việc đánh giá nhận xét này được thực hiện công khai, thông qua cuộc họp và có biên bản đính kèm theo hồ sơ.
- Từ tháng 9/2016, CTHĐQT đã tiến hành tổ chức cuộc họp giao ban hàng tuần với BDH để nắm bắt và thúc đẩy tình hình hoạt động kinh doanh của Bảo Minh nhằm đạt các mục tiêu mà ĐHCĐ 2016 đã giao.

- Tất cả các nội dung mà HĐQT nghị quyết đều do TGD trình và được thảo luận trong HĐQT, sau khi đã nghị quyết thì được chuyển cho TGD để chỉ đạo thực hiện.

BĐH đã nghiêm túc thực hiện các NQ của HĐQT và chỉ đạo toàn bộ hệ thống triển khai đầy đủ các NQ, QĐ của HĐQT và của ĐHCĐ.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2017 được dự đoán nền kinh tế sẽ tiếp tục phát triển mạnh, các lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, ngân hàng sẽ tiếp tục tăng trưởng; tuy nhiên thị trường Bảo hiểm Việt nam tiếp tục gặp phải sự cạnh tranh quyết liệt. Với những mục tiêu chiến lược đã được Chính phủ đề ra, năm 2017 vẫn sẽ là năm mà các doanh nghiệp bảo hiểm phải tập trung vào định hướng phát triển an toàn và hiệu quả, nhằm đáp ứng các nhu cầu bảo hiểm ngày càng tăng của mọi lĩnh vực kinh tế và đời sống xã hội. Toàn ngành bảo hiểm phấn đấu tăng trưởng doanh thu khoảng từ 15 đến 20%.

Năm 2017 là năm thứ 2 trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016-2020 đối với Bảo Minh. Vẫn kiên định với mục tiêu chiến lược là “Hiệu quả và phát triển bền vững”, Bảo Minh tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được trong năm 2016, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, tập trung vào các địa bàn trọng tâm, trọng điểm, vào các nghiệp vụ kinh doanh có hiệu quả, nâng cao năng suất lao động, tiếp tục triển khai các giải pháp về công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và quản lý kinh doanh theo đúng các chuẩn mực của một công ty niêm yết. Các mục tiêu cụ thể mà Bảo Minh cần phấn đấu cho năm 2017 là:

- Tổng doanh thu phấn đấu đạt: 3.918 tỉ, tăng trưởng 4,46%; Trong đó:
 - Doanh thu phí bảo hiểm gốc : 3.322 tỉ đồng tăng 7% so với thực hiện 2016.
 - Doanh thu nhân tái bảo hiểm : 407 tỉ đồng tăng 9,5% so với thực hiện 2016.
 - Doanh thu hoạt động tài chính: 189 tỉ đồng bằng 68,19% so với thực hiện 2016.
 - Lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm: 68 tỉ, tăng trưởng 38,5% so với thực hiện năm 2016

Lợi nhuận trước thuế phấn đấu đạt: 198 tỉ để ROE (lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu) tối thiểu đạt 7,5%.

Về chương trình công tác của HĐQT: HĐQT đã họp và thông qua chương trình công tác năm 2017 như sau:

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA HĐQT NĂM 2017	Chủ trì	Các thành phần và đơn vị tham gia
Kế hoạch kinh doanh		
Phê duyệt các kế hoạch kinh doanh cho năm 2017, đơn giá tiền lương, PA TBH	Chủ tịch	TGD và các Ban liên quan

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA HĐQT NĂM 2017	Chủ trì	Các thành phần và đơn vị tham gia
Chỉ đạo BDH thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh 2017, tập trung nhiều vào việc nâng cao Hiệu quả kinh doanh	Chủ tịch	BDH, tất cả các Ban và đơn vị
Chỉ đạo việc lập Kế hoạch kinh doanh năm 2018	TGD	Các Ban có liên quan
Quyết toán		
Chỉ đạo toàn bộ hệ thống thực hiện quyết toán năm 2016 chính xác, kịp thời và đúng quy định;	Chủ tịch	TGD, TCKH
Tiến hành tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên;	Chủ tịch	BDH, các Ban liên quan
Thực hiện việc chi trả cổ tức theo nghị quyết của ĐH ĐCD	TGD	TCKH
Chỉ đạo việc thực hiện các kiến nghị theo thư quản lý của E&Y và BKS	Chủ tịch	Các TV HĐQT, BKS và BDH
Chỉ đạo việc lập báo cáo quyết toán hàng Quý để trình HĐQT thông qua và công bố các thông tin có liên quan	Chủ tịch	BDH và Ban liên quan
Tổ chức nhân sự và Tiền lương		
Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hành động KPI năm 2016 và phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch hành động KPI năm 2017 cho tất cả các cán bộ quản lý do HĐQT bổ nhiệm.	Chủ tịch	Trưởng tiểu ban tổ chức và nhân sự, TGD, TCNS
Đánh giá hoạt động kinh doanh của các đơn vị thành viên trong những năm qua và đề xuất việc đóng cửa hoặc thay thế GD những đơn vị yếu kém liên tục	Chủ tịch	Trưởng tiểu ban tổ chức và nhân sự, TGD, TCNS
Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nội dung đã được quyết nghị trong Nghị quyết số 1396/2016-BM/HĐQT ngày 6/10/2016 của HĐQT v/v tiếp tục tái cơ cấu hoạt động kinh doanh tại Bảo Minh để thực hiện CLKD 2016-2020	Chủ tịch	BDH, các Ban liên quan
Chỉ đạo thực hiện việc bổ nhiệm thêm 1 PTGD	Chủ tịch	Trưởng tiểu ban tổ chức và nhân sự, TGD, TCNS
Xây dựng và ban hành các quy chế liên quan đến việc trả lương, nâng lương cho các đối tượng cán bộ quản lý do HĐQT bổ nhiệm	Chủ tịch	Trưởng tiểu ban lao động và lương thưởng, TGD, TCNS

Trong năm 2017 HĐQT dự kiến họp 4 phiên thường kỳ để trao đổi và quyết định các vấn đề có liên quan đến các công việc nêu trên, trong trường hợp cần thiết sẽ triệu tập họp bất thường

V. Quản trị công ty :

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CF/vốn điều lệ	Ghi chú
1	Ông Trần Vĩnh Đức	Chủ tịch HĐQT	0,03%	Chuyên quản
2	Ông Lê Song Lai	Thành viên HĐQT	0,01%	Không điều hành
3	Ông Lê Văn Thành	Thành viên HĐQT	0,01%	TGD BMI
4	Ông Nambiar Rohit	Thành viên HĐQT	0,00%	Không điều hành
5	Bà Bùi Thị Thu Thanh	Thành viên HĐQT	0,00%	Không điều hành
6	Ông Đặng Như Lợi	Thành viên HĐQT	0,00%	TV độc lập
7	Ông Oscar Chow	Thành viên HĐQT	0,00%	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban chính sách phát triển
- Tiểu ban tổ chức nhân sự.
- Tiểu ban lao động và tiền lương.

c) Hoạt động của HĐQT Bảo Minh đã căn cứ vào đúng chương trình kế hoạch mà ĐHCĐ năm 2016 phê duyệt. Trong năm HĐQT đã họp 4 phiên họp thường kỳ theo đúng kế hoạch. Các cuộc họp đều hội đủ các điều kiện tiến hành, tất cả các thành viên tham dự đều đầy đủ. Trong đó tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến định hướng phát triển của Bảo Minh và chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh 2016, mỗi cuộc họp đều ghi biên bản cụ thể và sau khi họp đều ra nghị quyết những nội dung cần thiết. Những vấn đề phát sinh trong 2 kỳ họp thì HĐQT đều gửi tài liệu xin ý kiến bằng văn bản đến các thành viên. Ngoài ra trong năm các thành viên HĐQT cũng đã tham gia vào các cuộc họp Sơ kết và Tổng kết của Bảo Minh.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Có.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Các tiểu ban Lao động và lương thưởng, tiểu ban TCNS của HĐQT đã phát huy vai trò tích cực trong việc tư vấn cho HĐQT về công tác tiền lương và nhân sự.
- Tiểu ban Lao động lương thưởng đang nghiên cứu và phối hợp với BDH để ra một quy chế tiền lương chung cho toàn Bảo Minh theo quy định tại Nghị định 53/NĐ-CP của chính phủ.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Trần Vĩnh Đức	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Song Lai	Thành viên HĐQT
3	Ông Lê Văn Thành	Thành viên HĐQT
4	Ông John Trotter	Thành viên HĐQT
5	Bà Bùi Thị Thu Thanh	Thành viên HĐQT
6	Ông Đặng Như Lợi	Thành viên HĐQT
7	Ông Oscar Chow	Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ/ vốn điều lệ	Ghi chú
1	Lê Minh Tuyết	Trưởng BKS	0,00%	Không điều hành
2	Trần Đức Hùng	TV.BKS	0,00%	Không điều hành
3	Martial Simonnet	TV.BKS	0,00%	Không điều hành
4	Ivan Tam	TV.BKS	0,00%	Không điều hành
5	Nguyễn Hùng Minh	TV.BKS	0,00%	Không điều hành

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trưởng ban kiểm soát (BKS) đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên triển khai công tác năm 2016
- Trình ĐHCĐ thường niên danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền BKS tổ chức mời thầu lựa chọn công ty kiểm toán độc lập. Kết quả: Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 được chọn là Công ty TNHH Ernst & Young.

- Trường BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị (HDQT) theo quy định.
 - BKS đã giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán BCTC trong năm 2016 và các dịch vụ giá trị gia tăng theo Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đã ký kết với Công ty TNHH Ernst & Young.
 - BKS đã hoạt động và thực hiện đúng vai trò được ĐHCĐ giao
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

	Năm 2016 VND	Năm 2015 VND
Lương và thưởng:		
- Ban Điều hành	5.919.166.375	7.237.996.800
- Hội Đồng Quản trị	2.185.462.677	2.088.669.158
- Ban Kiểm soát	361.847.504	109.710.842
Tổng cộng	8.466.476.556	9.436.376.800

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Bảo Minh.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán đính kèm)
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán đính kèm).

Nơi nhận:

- Như trên.
- HDQT. BKS
- Lưu Văn thư. Ban TCKH.

TỔNG GIÁM ĐỐC *br*



Lê Văn Thành

